

Số: 19 /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 14 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
Phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 06 năm 2003 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2003 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18 tháng 11 năm 2008 về hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài chính; Thông tư số 319/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 12 năm 2016 Quy định việc xử lý chuyên nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 sang năm 2017;

Xét Báo cáo số 598/BC-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về tổng hợp quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2016; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn Quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước tỉnh Đắk Nông năm 2016 như sau:

1. Tổng thu NSNN trên địa bàn:

- Thu nội địa:

- Thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu:

- Thu quản lý qua ngân sách:

2. Tổng thu ngân sách địa phương:

- Thu NSDP được hưởng theo phân cấp:

- Thu kết dư ngân sách năm trước:

1.759.544 triệu đồng

1.625.661 triệu đồng

20.909 triệu đồng

112.974 triệu đồng

6.286.790 triệu đồng

1.589.301 triệu đồng

128.477 triệu đồng



- Thu chuyển nguồn:	952.010 triệu đồng
- Thu huy động đầu tư theo khoản 3 Điều 8 Luật NSNN:	18.562 triệu đồng
- Thu quản lý qua ngân sách:	112.974 triệu đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách trung ương:	3.462.259 triệu đồng
- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên:	23.207 triệu đồng

3. Tổng chi ngân sách địa phương: 6.126.332 triệu đồng

3.1. Tổng chi cân đối:	5.994.147 triệu đồng
- Chi đầu tư phát triển:	1.381.344 triệu đồng
- Chi trả nợ theo khoản 3 Điều 8 Luật NSNN:	114.524 triệu đồng
- Chi thường xuyên:	3.664.788 triệu đồng
- Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau:	802.491 triệu đồng
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	31.000 triệu đồng
3.2. Chi nộp ngân sách cấp trên:	34.676 triệu đồng
3.3. Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua NSNN:	97.509 triệu đồng

4. Tổng chi ngân sách cấp tỉnh: 5.236.298 triệu đồng

4.1. Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh:	3.345.740 triệu đồng
- Chi đầu tư phát triển:	997.751 triệu đồng
- Chi trả nợ huy động theo khoản 3 Điều 8 Luật NSNN:	114.524 triệu đồng
- Chi thường xuyên:	1.558.876 triệu đồng
- Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau:	570.617 triệu đồng
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	31.000 triệu đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên:	11.469 triệu đồng
- Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua NSNN:	61.503 triệu đồng
4.2. Chi bổ sung cho ngân sách huyện, thị xã:	1.890.558 triệu đồng

5. Kết dư ngân sách 2016:

5.1. Tổng số kết dư ngân sách địa phương năm 2016:	160.458 triệu đồng
- Kết dư ngân sách cấp tỉnh:	41.750 triệu đồng
- Kết dư ngân sách cấp huyện:	101.273 triệu đồng
- Kết dư ngân sách cấp xã:	17.435 triệu đồng

5.2. Xử lý kết dư ngân sách cấp tỉnh như sau:

a) Chuyển vào thu ngân sách năm sau 20.262 triệu đồng, tương đương với số dư dự toán bị hủy bỏ của các dự án, công trình được bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu (bao gồm vốn CTMTQG và vốn ODA).

b) Số còn lại là 21.488 triệu đồng, được xử lý theo quy định tại Điều 63 của Luật Ngân sách nhà nước năm 2002, cụ thể:

- 50% bổ sung Quỹ dự trữ tài chính với số tiền là 10.744 triệu đồng.

- 50% còn lại chuyển vào thu ngân sách năm sau theo quy định với số tiền là 10.744 triệu đồng và được dùng để hoàn lại nguồn “Thu hồi ngân sách cấp dưới nộp lên của năm 2015, năm 2016”.

Điều 2. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông chỉ đạo triển khai thực hiện, công khai số liệu quyết toán và hạch toán số kết dư ngân sách năm 2016 theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khoá III, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- UB Tài chính - Ngân sách Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch & Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban đảng của Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm Lưu trữ tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, LĐ và CV phòng TH, HSKH.

CHỦ TỊCH



Lê Diễn

